



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN VAN SAU
Last Middle First

Current Address 260 Lê Thị Hồng Gấm, Phường 6 Thành Phố Mỹ Tho

Date of Birth 1925 Place of Birth Xã Phước Thành Châu Thành TIỀN GIANG

Previous Occupation (before 1975) Xã Trưởng xã Phước Thành từ 1949 đến 1960
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 15-2-1977 To 24-12-1985

SPONSOR'S NAME : Không
Name

Address & Telephone

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>Lê Thị BAY</u>	<u>Em bà con</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 01-11-1988

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN VAN SAU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN HUU HIEP	22-7-1966	Con trai
NGUYEN HUU THANH	18-2-1970	Con trai

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

3 chung địa chỉ

ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN VAN SAU
Last (Ten ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 1925
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : Nam Female (Nu) :

MARITAL STATUS Single (Doc thar) : Married (Co lap gia dinh) : Có
(Tinh trang gia dinh) :

ADDRESS IN VIETNAM : 260 Lê thị Hồng Gấm, Phường 6, Thành Phố Mỹ Tho
(Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) Có No (Khong) :

If Yes (Neu co) : From (Tu) : 15-2-1977 To (Den) : 24-12-1985

PLACE OF RE-EDUCATION : Tu trai GIATRUNG (Giatrai Kontum) chuyển về trại XUAN LOC
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep) : Lam ruong

EDUCATION IN U.S. (Da hoc tai My) : Khong
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) : Không
Rank (Cap bac) : Không
Position (Chuc vu) : xã trưởng xã Phước Thạnh
Date (nam) : 1949-1960

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : Có
IV Number (So ho so) :
No (Khong) :

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguai di theo) : 2 người
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi t:

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 260 Lê thị Hồng Gấm, Phường 6
(Châu Thành Phố Mỹ Tho, TIENG GIANG)

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguai Bao tro) : NGUYEN VAN HOI Cháu ruột

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (Co) : Có No (Khong) :

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : Cháu ruột

NAME & SIGNATURE : NGUYEN VAN SAU
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguai dien don nay)

DATE : 11 01 1988
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
HÀNG

Trại HUẤN LUYỆN

13/2/85

000368005681

TR. 10

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc

thực hiện công tác quản lý trại giam, quyết định của

57/DX

ngày 30 tháng 11 năm 1985

TRẠI DONG ĐAC XÃ TRUNG ƯƠNG .

Đã lập giấy thả tù nhân chỉ có tên sau đây

Họ và tên: NGUYỄN VĂN SÁU

25

Cấp trại giam

Tên trại: Tiền giang .

Chức vụ giữ như nhân viên thường của trại giam

200 Lê thị hồng gần . Phường 6 . Mỹ Tho .

Chức vụ: An ninh nội bộ chính quyền cách mạng .

Họ và tên: 15-02-1977

Amph: 12 năm tù

Được quyết định của 57/DX ngày 30 tháng 11 năm 1985 của HỘI DONG ĐAC XÃ TRUNG ƯƠNG .

Đã bị giam An . Chức vụ thành . năm . tháng .

Đã được giảm An . Chức vụ thành . 02 năm . 06 tháng .

Họ và tên của trại: 200 Lê thị hồng gần . Phường 6 . Mỹ Tho .

Đã được xét, quản trị, an ninh

- An ninh: An ninh, chưa có biểu hiện gì xấu
- Sức khỏe: Tuổi cao, sức yếu, công có nhiều cố gắng
- Nội dung: Chấp hành tương đối nghiêm chỉnh, có ý chí phấn đấu

TRẠI DONG ĐAC XÃ TRUNG ƯƠNG

TR. 10

Nguyễn Văn Sáu .

575/tn

6/7/85

Nguyễn Văn Sáu .

TRẠI DONG ĐAC XÃ TRUNG ƯƠNG

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : Yes

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN VAN SAU
Last Middle First
Current Address 260 Lê thị Hồng Gấm, Phường 6 TP. MỸ THO
Date of Birth 1925 Place of Birth Xã Phước Thành, Châu Thành - TIỀN GIANG
Previous Occupation (before 1975) Xã Trưởng xã Phước Thành từ 1949 đến 1960
(Rank & Position)
TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 15-2-1977 To 24-12-1985
SPONSOR'S NAME Không
Name
Address & Telephone

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>Lê thị BAY</u>	<u>Em bà con</u>
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 01-11-1988

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN VAN SAU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN HUU HIEP	22-7-1966	Con trai
NGUYEN HUU THANH	18-2-1970	Con trai

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

3 chung địa chỉ

ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYEN VAN SAU
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 1925
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
Xã Phước Thành, Châu Thành, TIỀN GIANG

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : Nam Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS Single (Doc thoi) : _____ Married (Co lap gia dinh) : Có
(Tình trạng gia đình):

ADDRESS IN VIETNAM : 260 Lê thị Hồng Gấm, Phường 6, Thành Phố MỸ THO
(Địa chỉ tại Việt-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) Có No (Khong) : _____

If Yes (Neu co) : From (Tu) : 15-2-1977 To (Den) : 24-12-1985

PLACE OF RE-EDUCATION: Tư trại GIATRUNG (Giáo Lai Kontum) chuyển về trại XUAN LOC
CAMP (Trại tù)

PROFESSION (Nghề nghiệp) : Làm ruộng

EDUCATION IN U.S. Di học tại Mỹ : Không
U.S. ARMY (QUÂN QUÂN VN) Rank (Cấp bậc) : _____
IN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ) : xã trưởng xã Phước Thành - Châu Thành (TIỀN GIANG) Date (nam) : 1949-1960

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co bap don cho ODP) : Yes (Co) : Có
IV Number (Số hồ sơ) : _____
No (Khong) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 2 người
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chỉ t

MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) : 260 Lê thị Hồng Gấm, Phường 6, Thành Phố MỸ THO, tỉnh TIỀN GIANG

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ) : I. NGUYEN VAN HOI Cháu ruột USA

U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Kỳ) : Yes (Co) : Có No (Khong) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) : Cháu ruột

NAME & SIGNATURE : NGUYEN VAN SAU
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Tên, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người liên lạc này) : NGUYEN VAN SAU
260 Lê thị Hồng Gấm, Phường 6, Thành Phố, tỉnh TIỀN GIANG

DATE : Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
11 01 1988

HỘI NỘI VỤ
T.AT XUAN LOU

SA 200 021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thị trấn An Văn, huyện Yên Bình
Thị trấn An Văn, huyện Yên Bình
Thị trấn An Văn, huyện Yên Bình

00 36 80 05 68 1

GIẤY RA TRẠI

Phân thông từ số 366-BCA TT ngày 31-5-1985 của Bộ Nội vụ

Thị trấn An Văn, quyết định tha số 57/DX ngày 30 tháng II năm 1985
HỘI ĐỒNG ĐẠO XÃ TRUNG ƯƠNG.

Đã cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ tên (chính): NGUYỄN VĂN SÁU

Sinh năm 1925

Các tên gọi khác

Họ sinh: Tiên Giang.

Đã đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

260 Lê thị Hồng Gấm. Phường 6. Mỹ Tho.
Đã được thả một số chính quyền cách mạng.

Hết hạn ngày 15-02-1977

Án phạt 12 năm tù

Theo quyết định, thông số 57/DX ngày 30 tháng II năm 1985 của HỘI ĐỒNG ĐẠO XÃ
TRUNG ƯƠNG.

Đã bị tước án: lần, cộng thành 02 năm 06 tháng

Đã được giảm án: 04 lần, cộng thành 02 năm 06 tháng

Hãy về cư trú tại 260 Lê thị Hồng Gấm. Phường 6. Mỹ Tho.

Nhận xét quá trình cải tạo

- Tư tưởng: An tâm, chưa có biểu hiện gì xấu
- Lao động: Tuổi cao, sức yếu sông có nhiều cơ sở
- Nội quy: Chấp hành tương đối nghiêm chỉnh có gì sai phạm lớn.

Thị trấn An Văn, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

Thị trấn An Văn, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái

Nguyễn Văn Sầu.

57B/85

Thị trấn An Văn.

Nguyễn Văn Sầu.

Thị trấn An Văn, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

CONTROL

Card
+ Doc. Request; Form 07/05/89
Release Order
Letter
Letter
Letter
Letter
Membership; Letter

Ngũ Tấn Đức: HH/3 Trần Hùng Đạo
P.6. Mỹ Tho
VN.



Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

7813 Marthas Lane - Falls Church, VA 22043
Tel: (703) 560-0058 - Fax: (703) 204-0394 - E-mail: fvppa@aol.com

PRIORITY 2 CASE

Applicant's Name(L/M/F)

NGUYEN VAN SAU

IV#:

280246

F16-266

PA's DOB:

1925

Spouse Name:

Spouse's DOB:

Children's Name:

Ng. hien Thiep, Ng. hien Thanh, Phuong Thi Kim Dung, Phan Thi Tuyet Nhung

Children's DOB:

Address in Vietnam:

260 LÊ THỊ HỒNG GẠM, P. 6, MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG, VIETNAM

Detainment Date:

15-02-77

Release Date:

24-12-85

(8 years)

Reason of Detainment:

Plot to overthrow VN communist regime.

Remark:

Data Entry Date:

21-Jun-98

Initial:

NHP

Tây Tho ngày 15.7.1998
Kính gửi:

Hội Trường Bà Trưng Minh Thư

Tôi tên là Tefuon Van Sau
và bốn người con của tôi hiện ngụ tại
Số 260 Lê Thị Hồng Gấm F6 Mỹ Tho Tân Giang
khi tôi nhận được thư của quý
Hội vào năm 1987 thì tôi được sự chỉ dạy của
Ngài với tấm lòng quảng đại mà cháu Cố đến
gia đình chúng tôi làm cho chúng tôi thân -
khai mừng vô hạn

Cho nên tôi liền gửi đáp thư lời
quý vị chỉ dẫn những tài liệu cần thiết để gửi
cho anh ông vào năm 1990. Nhưng tôi chưa được
đáp Tefuon

Nay tôi mới nhận được đơn báo
vấn nghị liên bang số 39. tôi liền gửi thư cho quý
Hội để giới thiệu người thân là Ông Huỳnh Quang
Địa chỉ: 11212 VETERANS - MEM. HOUSTON - TX. 77067
3758 Có sẵn hồ sơ của tôi. Căn bản Bangkok Thailand
tôi có Hấp Hộ Sơ đây đủ và có số IV# 280246 lúc
tháng 10.1997 tôi được gọi đến văn phòng được Sở
vấn do người mẹ Hạch Hồi tại Saigon. rồi gửi hồ
sơ của tôi. và hứa sẽ gọi lại cho kết quả sau
mãi đến nay tôi không được biết gì cả. Vậy tôi hết
lòng thỉnh cầu quý Hội cũng gửi Ngài lấy hết
tấm lòng thiện cảm để giúp đỡ cho tôi can thiệp
tháng bản Bangkok Thailand. mới đem lại sự mong
vào của cuộc đời tôi. với tấm lòng thành kính của
tôi rất mong ơn lớn của quý Hội.

Tôi có cần giấy tờ để xin gặp người
chăm của tôi Việt Nam. Tôi muốn rất sang
tâm. Tôi có gọi kèm theo hồ sơ giấy tờ sau đây:

1. Giấy ra hai cái lạc của tôi.
2. Giấy Hồ Sơ IV. Của Bangkok Thailand
3. một đoạn báo của Hội Thông báo của dân
Tổ/Hệ Tuần tháng cho biết chi tiết.
4. và một bức thư của Hội do Bà Khắc Minh
T. gửi gọi Hứa sẽ giúp đỡ cho tôi.

Hình ảnh về thân giấy tờ và hồ chiếu thân nhà
Nước Việt Nam tôi Hội để đến kiện tất cả. là
Ngày 25. 12. 1990 cho đến nay.

{ Tôi nhờ anh và giới thiệu. Kính thư.
Các Cơ quan từ thiện nay đã. TAM
Hội ở Việt Nam rất mong. Thư gửi dân Sài
của Quốc tế - là chức.

BỘ NỘI VỤ
Trại **XUAN LOC**
Số **289 GRI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-Q1.TG, ban hành theo công văn số 2365 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0	0	3	6	8	0	0	5	6	8	I
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số **57/ĐX** ngày **30** tháng **II** năm **1985**
của **HOI DONG DAC XA TRUNG UONG**.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **NGUYỄN VĂN SÁU** Sinh năm **1925**

Các tên gọi khác:

Nơi sinh **Tiền giang**.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt:

260 Lê thị hồng gấm . Phường 6 . Mỹ tho .

Can tội **âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng**.

Bị bắt ngày **15-02-1977** An phạt **12 năm tù**

Theo quyết định, án số **57/ĐX** ngày **30** tháng **II** năm **1985** của **HOI DONG DAC XA TRUNG UONG**.

Đã bị tăng án **lần**, cộng thành **lần** năm **tháng**

Đã được giảm án **04** lần, cộng thành **02** năm **06** tháng

Nay về cư trú tại **260 Lê thị hồng gấm . Phường 6 . Mỹ tho .**

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng : An tâm , chưa có biểu hiện gì xấu

Lao động : Tuổi cao, sức yếu, sống có nhiều cố gắng

Nội quy : Chấp hành tương đối nghiêm chưa có gì sai phạm lớn

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

SAO V BẢN CHÁNH

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày **05** tháng **01** năm **1985**

Làm tay ngăn trở phải

Của **Nguyễn văn Sáu**.

Danh bản số **378/BH**

Lập tại **tho**

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Ngày **24** tháng **12** năm **1985**

Chữ ký

Nguyễn văn Sáu

Thiếu tá . HOANG YUAN

---*---

Ngày () Tháng () Năm 198 ()

Kính gửi :

Thưa Ông/Bà,

*Ông/Bà Văn Sáu
Thưa Ông/Bà Văn Sáu*

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà
đề ngày

Điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà
vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngàn trùng, Ông/Bà vẫn
nhớ đến chúng tôi. Để đáp lại thịnh tình đó, chúng tôi luôn
luyện lo xúc tiến công việc, hy vọng mọi diên tiến điều hòa để
sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiên nghĩ chỉ lo dồn phượng được
những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên phía Ông/Bà nên
tích cực lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết
quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh
tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tranh để cấp
tới. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Câu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thư,

Khúc Minh Thở

Khúc Minh Thở

* HỒ SƠ TÊN:

() ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KÈM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

* TÀI LIỆU CẦN BỔ TÚC:

() Hồ sơ bảo trợ () IV# , () LOI , () Exit visa , () I-171 , () GIẤY RA TRẠI

(X) Giấy hồ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...

(X) Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v....

() Giấy bảo tử (nếu chệt trong trại học tập)

(X) Tài liệu liên hệ đến tư nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ)
huy chương v.v....

* CÁC THƯ KHÁC:

Tin mới về chương trình HO

Trong một văn thư gửi cho bà Khúc Minh Thư, Chủ tịch Hội Gia Đình Cựu Tù Nhân Chính Trị VN (FVPPA), ngày 31 tháng 3 mới đây, ông Alan Kreczko, Phụ tá Ngoại trưởng đặc trách về Dân Số, Tị Nạn và Di Dân thuộc Bộ Ngoại Giao, đã thông báo cho biết: Bộ Ngoại Giao sẽ cố gắng hoàn tất Chương Trình HO và Tù Chính An Mạch vào tháng 4. 99, nghĩa là một năm nữa, với một số ưu tiên dành cho một số thành phần.

Sau đó, vào ngày 10 tháng 4, ông Pam Lewis, trong một văn thư của Bộ Ngoại Giao gửi cho FVPPA đã minh xác hai điểm quan trọng sau đây:

1. Những người sau năm 1975 đã bị ngược đãi vì lý do chính trị, tôn giáo hoặc hoạt động nhân quyền, vẫn có thể nộp đơn xin cứu xét để được định cư tại Hoa Kỳ. Tuy nhiên, đây không phải là một chương trình mới dành cho những người không hội đủ tiêu chuẩn của chương trình HO, tức là có ít nhất 3 năm bị tù cải tạo vì đã hợp tác với Hoa Kỳ trong các thập niên 60 và 70.

2. Một số người mặc dù không hội đủ tiêu chuẩn để được đi theo chương trình HO, như không có đủ 3 năm

việc cho cảnh sát Hoa Kỳ (thiếu một tháng hay một vài ngày v.v...); nhưng nếu họ có thể chứng minh được là đã bị ngược đãi vì những hoạt động sau năm 1975 họ vẫn có thể nộp đơn xin cứu xét nhập cảnh Hoa Kỳ.

Sẽ không có những tiêu chuẩn đặc biệt chung cho thành phần này để được nhận vào INS phỏng vấn —chẳng hạn như 3 năm tù cải tạo đối với chương trình HO. Trái lại, một trường hợp sẽ được cứu xét riêng rẽ trên căn bản "tùy-từng trường hợp" (case-by-case basis).

Ngoài ra, Hội Gia Đình Cựu Tù Nhân Chính Trị VN (FVPPA) cũng thông báo là sẽ: những gia đình quý vị nào đã nhận được LOI tức là đủ điều kiện theo Chương Trình HO (3 năm tù cải tạo trở lên) mà chưa được xuất cảnh, có khó khăn hay thắc mắc gì xin liên lạc với Hội (sau 9-PM). Hội sẵn lòng gửi đáp hoặc hướng dẫn giúp đỡ.

537-VĂN NGHỆ ĐẾN PHÒNG 312



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

date: 14 11 74

REF: VN List # F16-266

IV# 280246

TO: Nguyen Van Son
262 Le Thi Hong Giam
Nguyen Thi Tinh Binh

Nguyen Van Son
" Hien Hiep
" Hien Thuan
Phuong Thi Kim Phung
Phan Thi Tuyet Minh

Dear Nguyen Van Son:

We regret to inform you that the individuals named above are not eligible for interview by ODP officers at this time. Although their names have appeared on a Vietnamese interview list, ODP will only propose the interview of cases which include applicants who

are the beneficiaries of current immigrant visa petitions;

spent 3 or more years in re-education as a result of their association with US policies and programs in Vietnam;

were employed by US firms or organizations for 5 or more years;

are Amerasian, or

are the spouses of persons in the US, the minor children of persons in the US, or the parents of unaccompanied minor children in the US.

The spouses and unmarried sons and daughters of applicants in these categories and the parents and unmarried siblings under 21 years old of Amerasians may also be eligible for interview. According to our records, the persons named above do not meet any of these criteria, and are therefore not eligible for an interview. Should additional information become available, interview of their case will be re-considered.

We regret that we cannot give you more encouraging news at this time; we will advise you if further action becomes possible.

The US Orderly Departure Program
Bangkok, Thailand

Ngày: _____

Số phỏng Vấn V.N.: _____

IV: _____

Dân: _____

Kính Gởi: _____

Chúng tôi rất tiếc để báo tin cho quý vị rằng: Những người có tên trên đây chưa hội đủ điều kiện để được Quan chức ODP phỏng vấn trong lúc này, mặc dù tên của họ đã có trong danh sách phỏng vấn của Việt Nam. ODP chỉ phỏng vấn cho những trường hợp sau đây:

Cho những người đã đến hạn kỳ của diện bảo lãnh di dân

Cho những người đã trải qua 3 năm hoặc hơn trong những trại học tập cải tạo vì họ trước kia đã có kết giao với các chính sách và chương trình của Hoa Kỳ tại Việt Nam trước 1975

Cho những người đã từng là nhân viên của các cơ quan Hoa Kỳ 5 năm trở lên

Diện con lai

Cho vợ chồng và con vị thành niên của những người bên Mỹ.
Hay bố mẹ của trẻ em vị thành niên ở bên Mỹ một mình

Vợ chồng và con độc thân của những người nằm trong những diện nói trên. Bố mẹ và anh chị em dưới 21 tuổi chưa có vợ chồng của trẻ em cũng có thể sẽ được phỏng vấn.

Căn cứ theo những tài liệu trong hồ sơ của những người có tên nói trên thì họ chưa hội đủ điều kiện để được phỏng vấn trong lúc này, vì vậy chúng tôi chưa có thể cho họ phỏng vấn được. Khi nào Quý vị đã hội đủ điều kiện rồi thì sự phỏng vấn sẽ được cửu xét lại.

Chúng tôi sẽ thông báo cho quý vị nếu có gì thay đổi, và chúng tôi rất tiếc là không có thể cho quý vị thêm tin tức gì hơn.

Chương trình ra đi có trật tự
của chính phủ Hoa Kỳ USA

Priority 2

—

Bị bắt sau 75

Nguyễn Văn Lân

âm mưu lật đổ chính quyền cộng sản
cải tạo từ ngày 15-02-77 đến 24-12-85
(8 năm)

thứ ngày 15.12.98 VN đang chờ gọi trả
khiến mai.

FROM:

Chợ Lớn
260 Lê Thị Hồng Gấm
Phước Ninh
Việt Nam



- Đi về nhà 75
- Đã đưa họ về 08/10/67
- Họ đi về kết quả

AUG 07 1968

VIA AIR MAIL PAR AVION



AEROG

22205

TO: Mr. Mc
P.O. BOX 5435
VA 22205-0635